

Số: 35

Ngày 04/9/2024

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

Bản tin Văn bản pháp luật mới số 35 có các nội dung đáng chú ý sau:

- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ quy định đối tượng được trang bị vũ khí quân dụng bao gồm: Quân đội nhân dân; dân quân tự vệ; cảnh sát biển; công an nhân dân; cơ yếu; cơ quan điều tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao; kiểm lâm, kiểm ngư.
- Luật Cảnh vệ sửa đổi, bổ sung quy định về 05 biện pháp cảnh vệ đối với khu vực trọng yếu.
- Nghị định 108/2024/NĐ-CP quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác.
- Giảm 50% lệ phí trước bạ đối với ô tô, sản xuất, lắp ráp trong nước từ ngày 01/9/2024.
- Bản tin tuần này thực hiện giải đáp pháp luật xoay quanh Nghị định 74/2024/NĐ-CP quy định mức lương tối thiểu với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

Xin trân trọng giới thiệu cùng các đơn vị.

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI

1. QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VŨ KHÍ, VẬT LIỆU NỔ VÀ CÔNG CỤ HỖ TRỢ

Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15, có hiệu lực từ ngày 01/01/2025 đã bổ sung quy định dao có tính sát thương cao vào nhóm vũ khí thô sơ, bao gồm: Kiếm, giáo, mác, thương, dao găm, lưỡi lê, đao, mã tấu, côn, quả đấm, quả chùy, cung, nỏ, phi tiêu thuộc danh mục do Bộ trưởng Bộ Công an ban hành.

Người được giao sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ phải bảo đảm đủ điều kiện: Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; có phẩm chất đạo đức tốt, đủ sức khỏe phù hợp với công việc được giao; đã qua đào tạo, huấn luyện về sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và được cấp giấy chứng nhận sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, trừ trường hợp đối tượng thuộc Quân đội nhân dân, Cảnh sát biển, Công an nhân dân đã qua đào tạo, huấn luyện về sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và được cấp có thẩm quyền cho phép sử dụng; không trong thời gian bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, bị truy cứu trách nhiệm hình sự; trường hợp người bị kết tội theo bản án, quyết định của Tòa án thì phải được xóa án tích.

Ngoài ra, Luật còn bổ sung đối tượng được trang bị vũ khí quân dụng bao gồm: Quân đội nhân dân; dân quân tự vệ; cảnh sát biển; công an nhân dân; cơ yếu; cơ quan điều tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao; kiểm lâm, kiểm ngư ...

2. BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT CẢNH VỆ

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cảnh vệ số 40/2024/QH15 quy định: Chế độ cảnh vệ là những chính sách mà Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam dành cho đối tượng cảnh vệ. Đối tượng cảnh vệ là người giữ chức vụ, chức danh lãnh đạo chủ chốt, lãnh đạo cấp cao của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; khách quốc tế đến thăm, làm việc tại Việt Nam; khu vực trọng yếu; sự kiện đặc biệt quan trọng và đối tượng khác được áp dụng biện pháp, chế độ cảnh vệ theo quy định của Luật này.

Luật quy định chế độ cảnh vệ đối với người giữ chức vụ, chức danh lãnh đạo chủ chốt, lãnh đạo cấp cao của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam như sau: Đối với Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ: Được bảo vệ tiếp cận; Được bảo vệ nơi ở; Được bảo vệ nơi làm việc; Được bảo vệ địa điểm hoạt động; Được bảo đảm an ninh, an toàn về đồ dùng, vật phẩm, thức ăn, nước uống, phương tiện đi lại; Được bố trí xe Cảnh sát giao thông dẫn đường khi đi công tác bằng ô tô; được bố trí toa riêng khi đi công tác bằng tàu hỏa; được sử dụng chuyên khoang hoặc chuyên

cơ khi đi công tác bằng tàu bay; được sử dụng tàu riêng có phương tiện dẫn đường, hộ tống bảo vệ khi đi công tác bằng tàu thủy. Đối với nguyên Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, nguyên Chủ tịch nước, nguyên Chủ tịch Quốc hội, nguyên Thủ tướng Chính phủ: Được bảo vệ tiếp cận; Được bảo vệ nơi ở. Đối với người giữ chức vụ, chức danh Thường trực Ban Bí thư, Ủy viên Bộ Chính trị: Được bảo vệ tiếp cận; Được bảo vệ nơi ở; Được bảo vệ nơi làm việc; Được bố trí xe Cảnh sát giao thông dẫn đường khi đi công tác trong nước bằng ô tô trong

trường hợp cần thiết. Đối với Ủy viên Ban Bí thư, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Phó Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch Quốc hội, Phó Thủ tướng Chính phủ: Được bảo vệ tiếp cận; Được bố trí xe Cảnh sát giao thông dẫn đường khi đi công tác trong nước bằng ô tô trong trường hợp cần thiết.

Trường hợp một người hưởng nhiều chế độ cảnh vệ khác nhau thì người đó được hưởng chế độ cảnh vệ ở mức cao nhất.

VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

3. QUY ĐỊNH VỀ CHO THUÊ NHÀ, ĐẤT LÀ TÀI SẢN CÔNG TỬ 15/10/2024

Nghị định 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 của Chính phủ, có hiệu lực từ ngày 15/10/2024 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác phải đảm bảo hiệu quả, giải quyết nhu cầu về nhà, đất phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; công khai, minh bạch, đúng pháp luật. Việc giao nhà, đất cho tổ chức quản lý, kinh doanh nhà quản lý, khai thác được thực hiện theo hình thức ghi tăng tài sản và giá trị tài sản không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất phải được giám sát, thanh

tra, kiểm tra, kiểm toán theo quy định của pháp luật; mọi hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất phải được phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

UBND cấp tỉnh là đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý quỹ nhà, đất của địa phương giao cho tổ chức quản lý, kinh doanh nhà quản lý, khai thác. Cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công cấp tỉnh có trách nhiệm chủ trì, giúp UBND cấp tỉnh thực hiện quản lý nhà nước đối với nhà, đất giao cho tổ chức quản lý, kinh doanh nhà quản lý, khai thác.

Nghị định quy định phương thức cho thuê nhà gắn với quyền sử dụng đất của tổ chức quản lý, kinh doanh nhà được thực hiện theo phương thức đấu giá, trừ các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định

này. Việc cho thuê nhà được thực hiện theo phương thức niêm yết giá đối với các trường hợp sau đây: Cho các đối tượng ưu tiên thuê nhà; đối tượng ưu tiên, gồm: tổ chức hội có tính chất đặc thù theo quy định của pháp luật về hội thuê để làm trụ sở làm việc trong trường hợp chưa có trụ sở làm việc; Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường thuộc danh mục chi tiết các loại hình và đáp ứng tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn do Thủ tướng Chính phủ quyết định. Căn cứ Kế hoạch quản lý, khai thác nhà, đất đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt, điều kiện áp dụng từng phương thức cho thuê, tổ chức quản lý, kinh doanh nhà có trách nhiệm quyết định phương thức cho thuê đối với từng trường hợp cụ thể.

Thời hạn cho thuê nhà tối đa là 05 năm. Trường hợp cho thuê nhà đối với nhà, đất tạm quản lý trong thời gian chờ thực hiện xử lý thì thời hạn cho thuê nhà tối đa là 03 năm.

Thẩm quyền, trình tự, thủ tục giao nhà, đất cho tổ chức quản lý, kinh doanh nhà để quản lý, khai thác; Hồ sơ quản lý nhà, đất... thực hiện theo quy định cụ thể tại Nghị định này.

4. GIẢM 50% LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ Ô TÔ SẢN XUẤT, LẮP RÁP TRONG NƯỚC TỪ NGÀY 01/9/2024

Ngày 29/8/2024, Chính phủ ban hành Nghị định 109/2024/NĐ-CP quy định mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô được sản xuất, lắp ráp trong nước.

Theo đó, từ ngày 01/9/2024 đến hết ngày 30/11/2024, mức thu lệ phí trước bạ bằng 50% mức thu quy định tại Nghị định 10/2022/NĐ-CP; các Nghị quyết hiện hành của HĐND hoặc Quyết định hiện hành của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về mức thu lệ phí trước bạ tại địa phương và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Từ ngày 01/12/2024 trở đi, mức thu lệ phí trước bạ tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định 10/2022/NĐ-CP; các Nghị quyết hiện hành của HĐND hoặc Quyết định hiện hành của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về mức thu lệ phí trước bạ tại địa phương và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/9/2024 đến hết ngày 30/11/2024.

5. MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

Chi thị 25/CT-TTg ngày 08/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030 nêu rõ mục tiêu và định hướng đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030: Thu hút tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển phục vụ cho việc thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 và dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026 - 2030; số lượng dự án đầu tư vốn ngân sách trung ương thực hiện trong giai đoạn 2026 - 2030 phải thấp hơn giai đoạn 2021 - 2025 định hướng khoảng 15 đến 20% tổng số lượng dự án đề tập trung cho các dự án lớn quan trọng quốc gia và không mất nhiều thời

gian làm thủ tục; tiếp tục ưu tiên các nguồn vốn đầu tư công ngân sách Nhà nước cho xây dựng cơ sở hạ tầng các vùng miền núi, đồng bào dân tộc thiểu số, các vùng thường xuyên bị thiên tai...

Thứ tự ưu tiên theo từng nguồn vốn cho các nhiệm vụ, chương trình, dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030: Phân bổ đủ vốn để thanh toán hết số nợ đọng xây dựng cơ bản (phát sinh trước ngày 01/01/2015) theo quy định của Luật Đầu tư công; phân bổ đủ vốn để hoàn trả hết số vốn ứng trước kế hoạch; phân bổ đủ vốn cho dự án đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài...

6. HOÀN THÀNH ÍT NHẤT 3.000 KM ĐƯỜNG BỘ CAO TỐC ĐẾN HẾT NĂM 2025

Ngày 08/8/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị 26/CT-TTg về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công những tháng cuối năm 2024.

Phần đầu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt trên 95% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, tạo tiền đề thuận lợi hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và phần đầu đến hết năm 2025 hoàn thành ít nhất 3.000 km đường bộ cao tốc.

Trong tháng 9/2024, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương thống nhất triển khai quy định của Luật Đấu thầu, hoàn thiện hệ thống

văn bản quy phạm pháp luật về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu đảm bảo công khai, minh bạch, đồng bộ.

Trước 30/8/2024, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương về công tác chuyển đổi mục đích sử dụng rừng; rà soát các quy định, trường hợp cần thiết, đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Trong tháng 8/2024, Bộ Tài nguyên và Môi trường khẩn trương hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường nhằm khắc phục các bất cập liên quan đến thủ tục về môi trường đối với các dự án xây dựng trụ sở cơ quan Nhà nước. Trong tháng 8/2024, hướng dẫn việc quản lý, chuyển đổi đất rừng, đất lúa liên quan đến việc thực hiện các dự án đầu tư công...

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành từ ngày 08/8/2024.

7. CÁC CƠ QUAN BÁO CHÍ TĂNG CƯỜNG THỰC HIỆN TRUYỀN THÔNG VỀ CÔNG TÁC DÂN SỐ

Ngày 15/8/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 27/CT-TTg tăng cường thực hiện công tác dân số trong tình hình mới.

Để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về công tác dân số kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, bất cập, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu: Bộ Y tế tăng cường kiểm tra, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện hiệu quả chủ trương, chính sách, pháp

luật về công tác dân số, nhất là các giải pháp để duy trì mức thay thế bền vững, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, thích ứng với già hóa dân số và nâng cao chất lượng dân số; Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Y tế, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan báo chí tăng cường thực hiện truyền thông về công tác dân

số, góp phần thúc đẩy phát triển bền vững đất nước; ban Chỉ đạo Quốc gia Dân số và Phát triển tăng cường tham mưu, đề xuất, kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền các cơ chế chính sách, giải pháp thực hiện có hiệu quả công tác dân số và phát triển...

Chi thị này có hiệu lực thi hành từ ngày 15/8/2024.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

8. BỘ CÔNG THƯƠNG QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ VỀ CỤM CÔNG NGHIỆP

Ngày 15/8/2024, Bộ Công Thương ban hành Thông tư 14/2024/TT-BCT quy định chế độ báo cáo định kỳ về cụm công nghiệp, cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp cả nước và một số mẫu văn bản về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

Thời gian chốt số liệu báo cáo định kỳ như sau: Thời gian chốt số liệu báo cáo 6 tháng đầu năm được tính từ ngày 15/12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14/6 của kỳ báo cáo; thời gian chốt số liệu báo cáo hằng năm được tính từ ngày 15/12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14/12 của kỳ báo cáo.

Chế độ thực hiện báo cáo định kỳ như sau: Định kỳ trước ngày 20/6 và trước ngày 20/12 hằng năm, các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp báo cáo tình hình hoạt động của dự án đầu tư trong cụm công nghiệp trong 6 tháng và cả năm, gửi cơ quan

thống kê cấp huyện, đồng thời gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Định kỳ trước ngày 20/6 và trước ngày 20/12 hằng năm, chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp báo cáo tình hình hoạt động của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trong 6 tháng và cả năm, gửi cơ quan thống kê cấp huyện, đồng thời gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện và Sở Công Thương.

Định kỳ trước ngày 25/6 và trước ngày 25/12 hằng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo tình hình cụm công nghiệp trên địa bàn trong 6 tháng và cả năm gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Sở Công Thương.

Định kỳ trước ngày 30/6 và trước ngày 31/12 hằng năm, Sở Công Thương báo cáo tình hình cụm công nghiệp trên địa bàn cấp tỉnh trong 6 tháng và cả năm, gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Bộ Công Thương (Cục Công Thương địa phương).

Báo cáo định kỳ được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử, được gửi đến cơ

quan nhận báo cáo bằng một trong các phương thức sau: gửi trực tiếp, gửi qua dịch vụ bưu chính, gửi qua trực liên thông văn bản quốc gia, thư điện tử hoặc phương thức khác theo quy định của pháp luật.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01/10/2024.

9. ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT ĐIỀU TRA, KHẢO SÁT HẢI VẤN, HÓA HỌC VÀ MÔI TRƯỜNG VÙNG VEN BỜ VÀ HẢI ĐẢO

Ngày 21/8/2024, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ra Thông tư 13/2024/TT-BTNMT ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra, khảo sát hải văn, hóa học và môi trường vùng ven bờ và hải đảo.

Công tác thu thập mẫu vật ngoài hiện trường như sau: Lắp đặt các thiết bị, lấy mẫu, quan trắc, đo đạc, phân tích sơ bộ tại hiện trường theo các nhóm sinh vật và theo các thông số (định tính, định lượng) của các nhóm thực vật phù du, động vật phù du, tảo độc, động vật đáy, cá biển, thực vật ngập mặn, rong biển, cỏ biển, san hô; xử lý mẫu tại hiện trường; bảo quản mẫu tại hiện trường.

Xử lý số liệu, báo cáo kết quả và nghiệm thu bàn giao sản phẩm như sau: Tổng hợp số liệu khảo sát, xử lý số liệu quan trắc, kiểm soát số liệu; nhận kết quả phân tích các chỉ tiêu sinh thái biển từ phòng thí nghiệm; nhập và lưu trữ số liệu điều tra, khảo sát sinh thái biển vào máy tính; đánh giá chất lượng kết quả đo đạc và phân tích mẫu; viết báo cáo, đánh giá và nhận xét kết quả điều tra, khảo sát sinh thái biển, in ấn, bàn giao tài liệu, nghiệm thu.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 07/10/2024.

10. QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC CỦA BỘ NỘI VỤ

Ngày 22/8/2024, Bộ Nội vụ đã ra Quyết định 588/QĐ-BNV về việc ban hành Quy chế hoạt động của Trang thông tin điện tử Cải cách hành chính Nhà nước của Bộ Nội vụ - Cơ quan Thường trực Cải cách hành chính của Chính phủ.

Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Biên tập Trang Thông tin bao gồm: Tổ chức việc thu thập, biên tập, rà soát, xử lý thông tin; bảo đảm cập nhật kịp thời, chính xác thông tin liên quan trên Trang Thông tin; phê duyệt, chịu trách nhiệm về nội dung tin, bài được đăng tải trên Trang Thông tin; hướng dẫn việc cung cấp thông tin cho Trang Thông tin theo quy định của pháp luật và của Bộ Nội vụ; tổ chức mạng lưới cộng tác viên để cung cấp thông tin cho Trang Thông tin...

Trang Thông tin cung cấp các thông tin chính như sau: Thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách của Chính phủ về cải cách hành chính Nhà nước; thông tin về hoạt động liên quan đến cải cách hành chính Nhà nước của Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ; thông tin về tình hình thực hiện và kết quả cải cách hành chính Nhà nước của Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương; thông tin về kinh nghiệm, mô hình trong nước và trên thế giới về cải cách hành chính

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

1. ĐỀ XUẤT MỘT SỐ TÌNH TRẠNG BỆNH, TẬT KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐỂ LÁI XE THEO CÁC HẠNG XE TƯƠNG ỨNG

Bộ Y tế đang lấy ý kiến đối với dự thảo Thông tư quy định về tiêu chuẩn sức khỏe, việc khám sức khỏe đối với người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng; việc khám sức khỏe định kỳ đối với người lái xe ô tô.

Dự thảo Thông tư này quy định về tiêu chuẩn sức khỏe, việc khám sức khỏe đối với người điều khiển xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ, người lái xe chuyên dùng và việc khám sức khỏe định kỳ đối với người lái xe ô tô. Việc khám sức khỏe cho người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng được thực hiện tại cơ sở y tế đã được cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và đáp ứng các điều kiện quy định tại Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ “Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh”.

Đối với khám sức khỏe định kỳ chỉ áp dụng đối với người lái xe ô tô chuyên nghiệp (người làm nghề lái xe ô tô) theo quy định của pháp luật về lao động.

Cụ thể, Thông tư đề xuất người có một trong các tình trạng bệnh, tật không đủ điều kiện để lái xe theo các hạng xe tương ứng.

Đối với người lái xe hạng A1, B1 không đủ điều kiện để lái xe khi đang rối loạn tâm thần cấp, rối loạn tâm thần mạn tính theo điều khiển được hành vi, liệt vận động từ hai chi trở lên, thị lực nhìn xa hai mắt hoặc nếu còn một bên mắt thị lực dưới 4/10 (kể cả điều chỉnh bằng kính); rối loạn nhận biết 3 màu cơ bản là đỏ, vàng, xanh lá cây; cụt hoặc mất chức năng 01 bàn tay hoặc 01 bàn chân và một trong các chân hoặc tay còn lại không toàn vẹn (cụt hoặc giảm chức năng); sử dụng các chất ma túy; sử dụng chất có cồn nồng độ vượt quá giới hạn quy định...

Bên cạnh đó, dự thảo đề xuất người lái xe ô tô đến khám sức khỏe định kỳ nếu đi đơn lẻ thì cần có Giấy giới thiệu của cơ quan, tổ chức nơi người đó đang làm việc hoặc có tên trong danh sách khám sức khỏe định kỳ do cơ quan, tổ chức nơi người đó đang làm việc xác nhận để thực hiện khám sức khỏe định kỳ theo hợp đồng. Người sử dụng lao động lái xe ô tô có trách nhiệm sử dụng lái xe bảo đảm sức khỏe theo tiêu chuẩn quy định; tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lái xe thuộc quyền quản lý; thực hiện việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ, đột xuất theo quy định; quản lý và theo dõi sức khỏe, hồ sơ sức khỏe của lái xe theo quy định của pháp luật.

Hiện toàn văn dự thảo đang được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử

Chính phủ và của Bộ Y tế để lấy ý kiến Nhân dân trước khi ban hành.

2. THÔNG TƯ HƯỚNG DẪN XÁC ĐỊNH VÀ QUẢN LÝ MỘT SỐ CHI PHÍ LIÊN QUAN ĐẾN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

Bộ Xây dựng đang lấy ý kiến của Nhân dân đối với dự thảo Thông tư hướng dẫn xác định và quản lý một số chi phí liên quan đến đầu tư phát triển đô thị.

Dự thảo Thông tư này hướng dẫn xác định và quản lý một số chi phí liên quan đến đầu tư phát triển đô thị gồm các công việc: lập đề án phân loại đô thị; lập chương trình phát triển đô thị; lập hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị; lập báo cáo rà soát tiêu chí phân loại đô thị; lập báo cáo đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị và một số chi phí khác có liên quan.

Theo dự thảo Thông tư, chi phí liên quan đến đầu tư phát triển đô thị áp dụng trong quá trình xác định và quản lý chi phí đầu tư phát triển đô thị phải được tính đúng, tính đủ, phù hợp với loại đô thị, quy mô diện tích, quy mô dân số và số lượng đơn vị hành chính cấp huyện. Chi phí liên quan đến đầu tư phát triển đô thị được xác định phù hợp với nội dung, khối lượng, tiến độ công việc và yêu cầu về chất lượng sản phẩm theo quy định. Phương pháp xác

định chi phí liên quan đến đầu tư phát triển đô thị tại Thông tư này là cơ sở để lập dự toán chi phí phục vụ việc lựa chọn nhà thầu theo quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

Dự thảo nêu rõ, nội dung, sản phẩm đề án phân loại đô thị; chương trình phát triển đô thị; hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị; báo cáo rà soát tiêu chí phân loại đô thị; báo cáo đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị quy định tại Nghị định của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị; Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Chi phí lập đề án phân loại đô thị, lập chương trình phát triển đô thị, lập hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị xác định theo định mức ban hành tại Thông tư này bao gồm các khoản chi phí để chi trả cho nhân công trực tiếp thực hiện công việc; chi phí quản lý; chi phí khác có liên quan đến quá trình thực hiện công việc; thu nhập chịu thuế tính trước nhưng chưa bao gồm chi phí làm phim minh họa về thực trạng phát triển đô thị (nếu có) và thuế giá trị gia tăng. Khi lập dự toán chi phí cần bổ sung các khoản chi phí này theo quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: *Mức lương tối thiểu của người lao động thuộc các quận nội thành Hà Nội hiện nay là bao nhiêu?*

Trả lời: Theo khoản 1 Điều 3 Nghị định số 74/2024/NĐ-CP quy định mức lương tối thiểu của công nhân, người lao động thuộc các quận

nội thành Hà Nội hiện nay là 4.960.000 đồng/tháng.

2. Hỏi: *Mức lương tối thiểu tháng của người lao động là gì ?*

Trả lời: Theo khoản 1 Điều 4 Nghị định số 74/2024/NĐ-CP quy định mức lương tối thiểu tháng là mức lương thấp nhất làm cơ sở để thỏa thuận và trả lương đối với người lao động áp dụng hình thức trả lương theo tháng, bảo đảm mức lương theo công việc hoặc chức danh của người lao động làm việc đủ thời giờ làm việc bình thường trong tháng và hoàn thành định mức lao động hoặc công việc đã thỏa thuận không được thấp hơn mức lương tối thiểu tháng.

3. Hỏi: *Mức lương tối thiểu giờ của người lao động là gì ?*

Trả lời: Theo khoản 2 Điều 4 Nghị định số 74/2024/NĐ-CP quy định mức lương tối thiểu giờ là mức lương thấp nhất làm cơ sở để thỏa thuận và trả lương đối với người lao động áp dụng hình thức trả lương theo giờ, bảo đảm mức lương theo công việc hoặc chức danh của người lao động làm việc trong một giờ và hoàn thành định mức lao động hoặc công việc đã thỏa thuận không được thấp hơn mức lương tối thiểu giờ.

4. Hỏi: *Mức lương tối thiểu của công nhân, người lao động thuộc vùng IV hiện nay là bao nhiêu?*

Trả lời: Theo khoản 1 Điều 3 Nghị định số 74/2024/NĐ-CP quy định mức lương tối thiểu của công nhân, người lao động thuộc vùng IV hiện nay là 3.450.000 đồng/tháng./.